

Ngang qua New York

Các bang vùng đông bắc nước Mỹ, còn gọi là vùng Nước Anh mới (New England). Hẳn đây là một tên gọi cũ, thuở nước Anh mới xâm chiếm lục địa này. Mật độ dân cư cao nhất nước Mỹ. Đất hẹp, người đông. Từ Ca li sang bằng máy bay. Nhưng đi liền năm bang ở đây trong mười ngày chúng tôi dùng ô tô. Sáng ấy từ New Haven bang Connecticut, lang bang dọc đường, chỗ nào thấy lạ, dừng lại ngắm nghía. Cuối chiều, đã tắt nắng, thì nhìn phía xa trước mũi xe đã thấy lô nhô những toà nhà cao tầng, hình ảnh đã trưng trên áp phích về NY, tất cả chúng tôi trên xe, chưa ai đến NY, đều reo NY kia rồi. Xe băng qua một cây cầu, NY. như đã ngay trước mặt. Băng qua một cây cầu nữa, chiếc cầu hai tầng, chúng tôi đi ở tầng trên. NY đã thành bên trái. Nhưng xe chạy một thời dài mà vẫn chưa vào phố. Nhìn lại, các toà tháp đã lùi về phía sau. Thì ra chúng tôi đã vượt qua chỗ rẽ vào NY, xe đã ở vào địa phận bang New Jersey. Phải quay lại, nhưng không thể quay lại ngay, phải đi tiếp tới chỗ có thể ngoặt lại. Lại qua cái cầu hai tầng, cầu Washington, nhưng lần này đi ở tầng dưới và phải mua vé, sáu đô. ở Mỹ qua một số cầu, đường hầm, đoạn đường cao tốc... vẫn phải mua vé. Cầu này, bán vé một chiều, chiều vào, cố nhiên giá vé tăng gấp đôi bù cho chiều ra, như lúc này tôi qua, không phải mua vé. Đỡ được một nửa nhân lực bán vé mà không hề thất thu lại lợi được thời gian cho khách. Qua cầu rẽ phải đi theo đường bờ sông. Các phố N. Y. đổ ra bờ sông đều đặt tên bằng số. Các phố vuông góc với phố số thì đặt tên chữ cái abc. Đặt tên phố kiểu này thì khô khan, nhưng dễ cho sự tìm đường. Đứng ở một phố, người đến lần đầu cũng luận được tên phố ở phía trước mặt hoặc phía sau lưng. Các thành phố lớn ở Mỹ hầu hết đặt tên theo cách này. Không phải vì họ thiếu các danh nhân mà vì lợi ích sử dụng, giản dị, khoa học, thiết thực. Cố nhiên, còn nhiều phố không ra dọc ra ngang thì họ đặt tên riêng, tên danh nhân, tên đất. ở thủ đô Washington, các phố lớn toả ra từ nhà Quốc hội, đều mang tên các bang

Hai mặt phố ở NY. liên tiếp nhà chọc trời, con đường ở giữa như hẹp lại. Đi trong phố mà như đứng dưới đáy một cái khe hẹp, phải ngửa cổ mới thấy trời. Nhà cao vuông vức thẳng thớm như những cái hộp kính khổng lồ đặt bên nhau. Trời đã tối, nhiều ô kính trên cao lấp loáng ánh đèn ngang tầm các vì sao đêm le lói. Dưới thấp trần trề ánh sáng Những chùm đèn trang trí bóng nhỏ li ti phủ lên những tàn cây hè phố tạo nên những vòm sáng mờ mịt như đám tinh vân xa. Đang ngày lễ Tạ ơn (Thanks giving), hình các con tuần lộc, hươu nai kết bằng ánh sáng, ngậy thơ đứng trên thảm cỏ trước nhà, trong công viên... ấn tượng nhất vẫn là các hình quảng cáo. Quảng cáo từ trên cao dội xuống, từ dưới đất ánh lên, màu sắc đường nét đều bằng ánh sáng, khi tĩnh khi động biến hoá kỳ ảo. Kích cỡ thì khổng lồ. Hình ảnh là người, là cảnh, là thú vật hồ báo chim cá... Khi táo bạo giật mình, khi mơ màng lãng mạn... Kéo dài liên miên không dứt, từ phố nọ sang phố kia, quảng cáo từ lâu đã tạo nên bộ mặt phố phường khi đêm xuống ở bất kỳ thành phố nào. Với NY. đặc biệt ở những đường phố lớn, như

đường Broadway tôi đang đứng đây, thì quảng cáo càng là một đặc trưng, nó tạo nên hồn vía của phố phường. Người dạo phố như chuẩn choáng, rạo rực theo hình ảnh màu sắc bật tắt từng bừng quẩn theo mỗi bước chân đi. Quảng cáo cầm tù mọi cảm xúc.

Đường phố không rộng, xe hơi tràn các làn đường, nối liền nhau mà đi. Chỉ dứt khi gặp đèn đỏ. Trong các phố đông như thế này, xe không được đỗ. Hai cô sinh viên từ Boston đi nhờ xe chúng tôi sang đây gặp bạn, không xuống được ngay lúc xe qua nhà, phải đợi đến ngã tư lợi dụng lúc xe dừng chờ đèn xanh mà lao vội xuống nhập vào dòng người hối hả trên hè. Cũng là học lối tranh thủ, thấy người ta làm thế thì làm theo, Việt Nam mình thì cũng thạo “sáng kiến” kiểu đó, nên học nhanh lắm. Đợi đến chỗ được đậu xe đường hoàng mới xuống thì phải đi vòng lại, xa. Mặt đường tràn ngập xe, vỉa hè tràn ngập người, cứ như quanh Hồ Gươm, quanh nhà thờ lớn Hà Nội đêm giao thừa, tối Noel. Cảnh đông đúc thế này ít gặp ở Mỹ. Đường phố trong các đô thị Mỹ thường rộng, khu nhà ở xen với khu cây xanh, mật độ dân thưa thoáng. Ngay ở thủ đô Washington tôi cũng không gặp cảnh đông người đông xe như ở đây. Người chất đông trên những toà nhà chót vót kia mà đỗ xuống thì đường nào mà chả chật. Lại mỗi người một ô tô thì kẹt, nghẽn tránh sao cho thoát. NY. là trung tâm thương mại, trung tâm ngân hàng, lắm thứ trung tâm lắm, của cả thế giới. Toàn đám có gang có thép trên mồm nên cứ ầm ỹ, náo nhiệt là đương nhiên.

Nhiều người nói: NY. tập trung mọi tinh hoa của nước Mỹ, nhưng những điều tệ hại nhất nước Mỹ thì cũng thấy đủ ở NY. Tôi ở đây quá ngắn, thầy bói xem voi, không dám khái quát nhận xét nào. Chỉ thấy cái gì khác nước mình thì hay để ý, hoặc những cái trước đây nghe nói nhiều thì muốn đến nơi xem. Nhưng cái sự đông người kẹt xe thì chả lạ gì với dân Hà Nội, mà lại tôi lại tổn lời kể vì trong thâm tâm có cái thú ngầm là ta cũng có cái ngang với Mỹ. Giao thông trong phố xá NY khác ta cái sang giàu, nhưng cái lộn xộn thì hoá ra cũng ngang ta (!) Sướng thế. Tôn trọng luật giao thông đã tưởng là một đức tính chung của công dân Mỹ. Nhiều lần đi bộ trong phố, tôi dừng bước đợi cho xe qua để sang đường, thì người lái lại dừng xe, vẫy vẫy tay làm dấu cho tôi đi trước, có khi còn tươi cười niềm nở. Tôi cứ xúc động thầm khen người ta tử tế, có “quan điểm” đối với người chân đất. Đến NY. văn minh này thì sự xúc động ấy lại có phần giảm. Người NY. lái xe cũng tranh thủ như bà con mình, nghĩa là cũng chạy cổ khi đèn xanh đã tắt, và chạy sớm khi đèn đỏ còn sáng. Người đi bộ và đi xe cũng lấn nhau, cũng va chạm. Có điều họ xin lỗi nhau rất nhanh, rồi đi. Ít thấy đứng lại lý sự, quát tháo như các con rồng cháu tiên nhà mình. Mấy ông bạn Mỹ ở San Diego nói: cứ thấy xe mang biển số của NY. là chúng tôi nhường đường, sợ các bố ấy lắm. Cơ sở vật chất cho văn minh giao thông ở đâu cũng là mật độ dân, mật độ xe, là bình quân diện tích giao thông tính, giao thông động cho mỗi đầu dân... Thiếu nó thì có cổ vũ tinh thần với các thứ vận động lãng nhăng cũng chỉ đạt những kết quả không bền, vẫn cứ rối loạn. Xe điện ngầm NY. đơn thuần là phương tiện di chuyển bình dân. Ga xe và toa tàu đều cũ kỹ, không có yếu tố thẩm mỹ gì ở đây. Mỗi chuyến đi 2 đô, vé đi một ngày

7 đô. Tính ra tiền Việt mình thì cũng là to, nhưng ở NY thì không có giá vận chuyển nào rẻ hơn. Gửi xe hơi 1 giờ cũng phải từ 10 đến 20 đô. Tôi mua một vé ngày, vừa lên tàu, một ông khách da đen từ ghế đối diện sang ngồi cạnh. Ông bắt chuyện hỏi tôi từ đâu đến. Tôi nói Việt Nam. Mặt ông tươi hẳn, ông nói ông có biết Việt Nam và rất yêu, thế nào ông cũng sang thăm, nhưng bây giờ thì ông cần tiền, ông yêu cầu giúp. Còn ông nhất định là ông sẽ sang thăm Việt Nam. Tôi hiểu lòng yêu Việt Nam của ông, nhưng không có đôla tặng ông. Tiếc thế. Tôi có cảm giác tầng lớp nghèo ở NY mới dùng xe điện ngầm. Lối xuống ga nhiều chỗ cũng khai lắm, vệt nước giải khô ngoằn ngoèo trên nền đá. NY đông người lang thang mà. Xe điện ngầm bên Washington sạch và sang trọng hơn. Khách đi còn có nhiều công chức và sinh viên. Tôi đã đi qua khu Hắc Lem của người da đen, trong khu có phố mang tên mục sư nhà cạnh phố L.

Tối đó, một Việt kiều, anh Huy, qua một nghiên cứu sinh Việt nam đang học ở đây, mời tôi đi ăn cơm Mã Lai chỉ để hỏi tôi cách tiêu tiền. Quý hoá thế mà tôi chịu không giúp được. Anh Huy người Quảng Ngãi, đồng huyện Mộ Đức với cụ Phạm Văn Đồng, nghe anh kể thấy anh biết khá nhiều về gia thế Cụ. Gia đình anh định cư ở Mỹ đã lâu, anh kinh doanh trong ngành kiến trúc xây dựng. Anh có tiền, anh lại yêu văn học nghệ thuật, anh muốn góp tiền để phát hiện các cháu có năng khiếu trong các ngành nghệ thuật, rồi bồi dưỡng các cháu thành tài, kể cả đưa sang Mỹ học. Ý đồ lớn, đụng chạm tới nhiều lĩnh vực, tốn kém sẽ nhiều, mà anh thì nghĩ hồn nhiên, đơn giản. Tôi thấy khó, cảm ơn tấm lòng anh nhưng chỉ có thể giới thiệu anh vài địa chỉ để anh tự liên hệ. Cái kiểu “đào tạo nhân tài”, cho tiền vào đầu này để đầu kia chui ra tài năng như có bộ, có ngành ở nhà đang hăng hái chủ trương, thì tôi lại sợ, sợ không thành. Tôi chân thành khuyên anh thu hẹp mục tiêu và mở rộng kiên nhẫn. Đủ kiên nhẫn thì hãy làm, nhất là kiên nhẫn chi tiền. Chả hiểu việc ấy hôm nay đến đâu rồi.

Tuấn Anh, nghiên cứu sinh Hà Nội sang làm tiến sỹ kinh tế, dẫn tôi đi thăm phố đêm NY. Cũng là cơ duyên, năm 2001, tôi sang úc cũng Tuấn Anh hướng đạo và lái xe cho tôi thăm Brisban, thăm đảo cát Friser Island (giữa biển mà lại có nước ngọt, có rừng nhiệt đới) và đi dọc giải bờ biển Vàng nổi tiếng. Khi ấy anh đang là sinh viên. Giờ đây anh đã lập gia đình, vợ cũng đang học cao học ở Washington, cách nhau 340 km. Vài ba bốn tuần mới đi thăm nhau một lần. Đi ô tô chờ hàng của lái xe Trung Quốc, giá rẻ, học bằng nghiên cứu sinh chịu được. Tuấn Anh dành cả tối đó đi phố với tôi. Anh chàng này vui tính. Chúng tôi đi dọc phố Broadway là phố náo nhiệt nhất của NY. thấy có cả xe lôi, người đạp ngồi phía trước lôi phía sau một khung xe xích lô có mui che rèm phủ trông cũng lắm cảm như xe lọng vàng của mấy hotel Hà Nội, nhưng bề ngang rộng hơn, ngồi được hai người to béo. Có một kiểu xe đạp lạ, khung vòng tròn có bảy cái yên, trong đó một yên dành cho người lái, chủ phương tiện giải trí này. Các yên còn lại dành cho khách. Khách vừa đạp vừa trò chuyện cùng nhau như quanh một cái bàn tròn. Chủ xe thường là một cô gái xinh đẹp, táo bạo. Các thì khách trẻ trung. Chủ khách như một đám bạn cùng tuổi,

chuyện trò dào dạt lắm.ở đây thấy nhiều loại xe du lịch dài thòng, dài gấp đôi gấp ba xe thông thường mà cũng chỉ bốn bánh. Buổi tối có xe mở mui, thò lên những cái đầu con trai con gái, reo hát như điên. Có cả xe ngựa độc mã, ngựa Mỹ to khoẻ lộc ngộc kéo xe chở khách du lịch đi nghênh trong phố đông Broadway. Chắc xe ngựa chỉ được chạy trong các phố dạo chơi, kênh càng lắm.

Trên vỉa hè, nhiều họa sỹ ngồi vẽ thuê chân dung lấy ngay. Chân dung nghiêm chỉnh và chân dung hài hước. Chì than, màu dầu , thuốc nước...Nhanh và giống lắm. Đông người đứng xem và đông người ngồi chờ. Có những người vẽ phong cảnh: vẽ cầu, vẽ cảng, vẽ tượng thần tự do. Bức nào cũng thấy lộ nhô nhà chọc trời đặc trưng của N.Y.... Vẽ bằng những ông phun màu như ta phun sơn. Họ làm nhanh như ảo thuật. Đặt một cái đĩa xuống, phun sơn ào ào xung quanh, nhấc lên thành một vầng trăng kỳ ảo. Xoa xoa vài nhát tờ giấy báo lên đám sơn ướt thành rung rinh mây nước. Chải vài nhát lược đã có hình ảnh các căn nhà in bóng cao thấp xuống lòng sông. Tôi đã thấy kiểu vẽ này ở Xit ny bên úc, ở gò Mông mác bên Pháp, ở phố ác bat bên Nga. Quần áo họa sỹ ở đâu cũng lem nhem sơn, màu lam lũ và gương mặt cũng say sưa thuần khiết như nhau, nhưng ở đây có vẻ lão luyện hơn. Sáng tác theo quy trình nhưng người vẽ hào hứng và nhập thần rất nghệ sỹ. Họ thật thế hay làm ra thế? Xem vẽ thích hơn mua tranh. Tranh mỹ nghệ, giá bình dân. Mang về chả biết treo đâu. Mua là một nghĩa cử giúp người làm nghề, tạo vui cho đường phố.

NY. có nhiều chỗ để xem. Đặc biệt là các bảo tàng, trong đó có bảo tàng mỹ thuật hiện đại lớn nhất thế giới . Nhưng nơi tôi muốn đến xem ngay lại là cái nền cũ của tháp đôi Trung tâm thương mại thế giới WTC bị bọn khủng bố lái máy bay cảm tử húc đổ hồi 11-9-2001. Hình ảnh toà tháp cao sụm xuống giữa khói bụi, làm thiệt mạng mấy nghìn người vô tội đã thành một vết thương trong ký ức con người. Hôm trước tôi đã nghe nói: bản thiết kế toà tháp mới đã được chấp nhận. Không lâu nữa một toà tháp mới sẽ làm liền trở lại vết thương mặt đất. Nhưng giờ đây, trước mặt tôi, một khoảng trống rộng quây lại bằng một hàng rào làm bằng các thanh sắt hàn ngang dọc tạo nên những ô vuông thưa thoáng. Phía trong ngón ngang máy móc và một nhóm thợ đang xử lý nền móng. Khách thăm ghé máy ảnh, máy quay phim qua các ô vuông hàng rào ghi lại khung cảnh cái dấu tích khoảnh khắc của một nỗi đau dài. Người ta cài hoa viếng vào hàng rào sắt. Ngày nào cũng có hoa tươi, từng bông , từng bó. Những tấm ảnh lớn chụp ngày thảm khốc đó treo cạnh hàng rào cho khách thăm đối chiếu với những toà nhà xung quanh mà hình dung lại tấn thảm kịch. Người tới đông nhưng ai cũng im lặng như đứng trong nghĩa trang, đứng trước những nấm mồ.

Đi quá một khối nhà, tôi đã sang phố U ôn (Wall) nổi tiếng thế giới với những trung tâm chứng khoán, những ngân hàng, những trụ sở các tập đoàn siêu quốc gia... Không đông đúc như các phố cửa hàng, U ôn là phố dinh thự công sở, nhà lớn, đường hẹp. Hàng ngày làm chao đảo kinh tế thế giới nhưng lại có vẻ yên tĩnhhiền lành. Ngồi nhà thờ đá, lớn, cổ kính, màu nâu sẫm cuối phố tạo thêm vẻ trầm mặc

rất triết gia cho U ôn. Tôi đã dừng lại ngắm nhìn tòa nhà Rockefeller (Rôc cơ phen lơ) mà nhớ lại những bài kinh tế học nhắc tới tên ông như một đặc thù của phương thức phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa cuối thế kỷ 19, nhà tài trợ hào hiệp cho các trường đại học, đặc biệt là đại học Chicago. . Phố U ôn như cái nhiệt kế hàng ngày đo thân nhiệt cơ thể kinh tế của cả hành tinh. Mỗi sáng ở đây phát đi những tín hiệu ảnh hưởng tới đời sống nhiều người trong thiên hạ. Tôi đi trên vỉa hè U ôn và các phố lân cận, mãi mê ngắm nhìn tên các tập đoàn kinh tế, bập bôm ôn lại lịch sử phát triển kinh tế Mỹ và sức ảnh hưởng của nó tới toàn thế giới. Đôi lúc lại bắt gặp, ngay dưới chân mình, dòng chữ khắc trên một nẹp đồng thau khảm ngang mặt vỉa hè tên tuổi những nhân vật nổi tiếng trong tất cả các lĩnh vực khoa học, kinh tế, nghệ thuật, chính trị... từ các quốc gia từng đến với NY. Lịch sử chép ngay trên đường, cập nhật những bước chân của thường ngày cũng là một sáng kiến giàu ý nghĩa. Tôi thấy có dòng ghi 13 tháng 5 , 1957, Ngô Đình Diệm, tổng thống Nam Việt Nam .

Khu phố Tàu có cái sầm uất, chật chội rất Trung Hoa. các cửa hiệu tạp hoá hẹp lòng, hàng hoá bày, treo chen chúc từ nền nhà lên tận trần, bày chõm cả ra ngoài vỉa hè, lộn xộn nhem nhuốc, được cái dễ thân dễ gần, rất giống các cửa hiệu hàng Ngang, hàng Buồm Hà Nội. Người ta khen các công đồng buôn bán của người Hoa ở tính cộng đồng của họ

Chiều hôm đó, tôi đã tới thăm bến cảng NY. Từ trong cảng nhìn ra khơi, pho tượng cao 93m, hình người phụ nữ cầm đuốc (soi lửa tự do cho thế giới) ngược sáng, in sẫm trên nền trời bảng lảng màu hoàng hôn sau mưa. Có những chuyến tàu thoi chở khách ra thăm đảo và ngắm tượng. Tôi không đủ thời gian để ra. Ngắm tượng từ xa, thu vào trong mắt cả một khoảng rộng mây nước càng thấy đáng tượng thật đẹp và vị trí đặt tượng thật đắc địa. Tượng gò đồng, khung thép (từ thép dựng tháp Eiffel ở Paris), tác phẩm của Bartholdi, và là quà tặng của nước Pháp tặng nước Mỹ, được dựng lên ở vịnh biển NY. này từ năm 1886. Đầu thế kỷ 20, khi chiêm ngưỡng công trình này, chủ tịch Hồ Chí Minh, lúc ấy là anh thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành, đã viết dòng lưu niệm: ánh sáng trên đầu thần Tự do tỏa rộng khắp trời xanh, còn dưới chân tượng thần Tự do thì người da đen đang bị chà đạp, số phận người phụ nữ bị chà đạp. Người cung cấp tư liệu này là nhà sử học Mỹ, bà J. Stenson, trong dịp bà đọc tham luận tại hội thảo kỷ niệm 100 năm sinh chủ tịch Hồ Chí Minh ở Hà Nội. Bà đã tới đây lật những trang ghi cảm tưởng lưu lại từ xưa, khi đọc đến dòng ghi của Nguyễn Tất Thành, bà kinh ngạc nhận xét: Nguyễn Tất Thành không nhìn hào quang trên đầu tượng, duy nhất, anh nhìn xuống chân tượng và thấy số phận người. Tôi cũng ngạc nhiên với những nhận xét sắc sảo có tính phát hiện của bà, một phụ nữ Mỹ, về một nhân cách Việt xa xôi. Tượng thần tự do giờ đây đã được nhân ra hàng triệu bản kích cỡ khác nhau, làm bằng ngọc, bằng ngà, bằng nhựa màu, thủy tinh, gỗ , đá...bày đầy trong các tiệm bán đồ kỷ niệm, theo va ly của khách du lịch, như một dấu tích của Hoa Kỳ, đến với những căn nhà xa vời ở cả năm châu. Đám sinh viên Việt Nam

ở đây “thân mật hoá” tượng thần - thần tượng mà gọi là tượng “bà già cầm đuốc”. Có gì nghịch ngạo nhưng không phải không có dấu vết lối nghĩ của con người thế kỷ này. Tôi cũng mua một tượng nhỏ làm quà tặng ông bạn già làm ruộng ở quê, thuở học trường làng với tôi, hơn nửa thế kỷ trước, ông đã nhìn ảnh mà nặn pho tượng này bằng đất sét.

Trên bờ cảng ngay xế đó là pháo đài cổ Quinton, bảo vệ bờ biển. Pháo đài hình tròn xây dựng từ năm 1811, Năm 1824, pháo đài làm thêm mái và thành sân khấu lớn của thành phố. Pháo đài trước kia cách bờ một cây cầu, năm 1886 người ta đổ đất nối liền, pháo đài trở thành một cửa khẩu. Nghe nói dân nhập cư vào cửa này rất đông, trong đó có nhiều người từ Sicile sang, các mafia khét tiếng cũng từ cửa này mà nhập Mỹ. Năm 1941, pháo đài phá tầng trên, chỉ giữ tầng một và thành nhà lưu niệm như bây giờ. Trong các gian pháo đài còn nhiều súng thần công quay nòng ra phía biển, nhưng từ lâu rồi chúng đã thành hiện vật bảo tàng. ở Mỹ có nhiều công trình, lắng nghe một chút là thấy được tiếng thì thầm của chiều dài lịch sử Mỹ từ ngày lập quốc. Thời gian không lâu nhưng người Mỹ vốn có tài thu hút tập hợp trí tuệ nhân loại, họ chuyển đổi nhanh, tạo nên nấc tiến vùn vụt cho đất nước. Một hai thế kỷ mà cái pháo đài này đã như những dấu tích xa vời. Xa lắm với những pháo đài đánh chặn, chiến tranh trên các vì sao, của tên lửa Mỹ bây giờ

Đài kỷ niệm binh sỹ Mỹ hy sinh trong Thế chiến hai, từ 1941 đến 1945 nhìn ra biển. Khối điêu khắc hình cầu, biểu trưng cho hoà bình thế giới của toà tháp đôi WTC bị khủng bố phá đổ, rơi xuống, còn nguyên vẹn, được đưa về đây, làm một đài tưởng niệm. Ngọn lửa ga cháy suốt ngày đêm. Ngay cạnh đây một pho tượng thần tự do kích thước ngang tầm người, màu nhũ giả đá phủ trên mặt tượng lẫn áo choàng và ngọn đuốc, bề tương thấp tè. Khách du đứng kẻ chụp ảnh. Chụp xong trả tiền, hai ba đô la. Tượng xoè tay nhận tiền, rút túi cẩn thận rồi lại nghiêm chỉnh đứng bất động trên bệ, cánh tay phải vươn ra phía trước với ngọn đuốc bùng bùng không bao giờ có lửa. Tượng làm theo người, rồi người lại giả tượng, lối chơi gặp nhiều trên phố hè các nước Âu Mỹ nhưng lần gặp nào cũng gây ngạc nhiên. Cái nghiêm chỉnh và cái khôi hài chả biết cái nào là cái có trước.

(Báo Văn nghệ Trẻ)